

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng
thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày
01/01/2019 của Chính phủ**

SỞ XÂY DỰNG TUYÊN QUANG
ĐẾN SỐ:.....451.....
Ngày: 21/01/19..

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

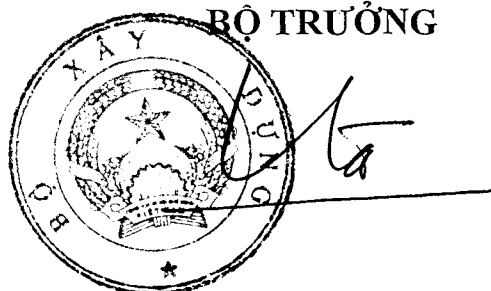
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Xây dựng triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Sở Xây dựng các tỉnh/ Sở xây dựng các thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu VT, Vụ KHTC.



Phạm Hồng Hà

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 41 /QĐ-BXD ngày: 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Ngày 01/01/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả 02 Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

A. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2019

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất xây dựng khoảng 9-9,5%.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 39,2%.
- Tỷ lệ quy hoạch chung đạt 100%, quy hoạch phân khu đạt khoảng 78,3%, quy hoạch chi tiết 1/500 đạt khoảng trên 39,5%, quy hoạch xây dựng nông thôn đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt khoảng 88%.
- Tỷ lệ thất thoát thất thu nước sạch giảm xuống còn 20%.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt khoảng 86-86,5%.
- Diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 24,5 m² sàn/người.
- Sản lượng sản phẩm xi măng khoảng 98 triệu tấn, tăng 3-4% so với năm 2018.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2019

1. Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

1.1. Tăng cường kiểm soát thị trường bất động sản, bảo đảm sự ổn định, tăng trưởng bền vững, hiệu quả, không để xảy ra các biểu hiện cực đoan:

- Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản 2014.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án “Đánh giá tình hình thị trường, dự báo xu hướng trung hạn, đề xuất các giải pháp, cơ chế chính sách để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh” sau khi được phê duyệt; hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản bảo đảm an sinh xã hội”

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, văn bản quy định liên quan đến phát triển và quản lý các công trình condotel, officetel, biệt thự nghỉ dưỡng.

- Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan kiểm tra, thanh tra, giám sát các địa phương trọng điểm về việc triển khai các dự án phát triển nhà ở, dự án khu đô thị, dự án bất động sản du lịch nghỉ dưỡng có quy mô lớn, sử dụng nhiều diện tích đất; xử lý kịp thời các vi phạm quy định của pháp luật.

- Tập trung rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình thực hiện Luật Nhà ở, Nghị định số 99/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và đề xuất các giải pháp để tháo gỡ;

- Theo dõi sát diễn biến, thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thị trường bất động sản; hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê thực hiện tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Vụ KHCN&MT.

1.2. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thị trường vật liệu xây dựng; tổ chức thực hiện các quy hoạch, chương trình, đề án phát triển vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung - cầu, bình ổn thị trường:

- Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ: Chiến lược phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng, Chiến lược phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 và Đề án “An ninh kinh tế trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng”. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt

- Xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng cho phù hợp với Luật quy hoạch, Luật Xây dựng, Luật Khoáng sản và một số Luật khác liên quan.

- Tổ chức triển khai Đề án “Nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình ven biển và hải đảo đến năm 2025, định hướng đến năm 2035”.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục vật liệu xây dựng trong nước đã sản xuất được để hạn chế nhập khẩu; quản lý hệ thống đánh giá hợp quy, chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu, sản xuất và lưu thông trên thị trường; hỗ trợ nghiên cứu và sản xuất các vật liệu xây dựng mới.

Đơn vị thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng, Vụ KH-CN&MT.

1.3. Siết chặt kỷ luật tài chính – Ngân sách nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra và công khai minh bạch việc sử dụng NSNN. Triển khai hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công.

- Hoàn thành giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công cho các đơn vị trong tháng 01/2019. Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc triển khai thực hiện và chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc các kết luận của Kiểm toán Nhà nước trong quản lý, sử dụng vốn NSNN;

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài; rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; - Triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2019. Tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ các khâu của đầu tư công, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hoàn chỉnh thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân, quyết toán vốn đầu tư, không để xảy ra tình trạng tập trung giải ngân vốn đầu tư vào các tháng cuối năm. Tập trung mọi nguồn lực để bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng Nhà Quốc hội Lào.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các đơn vị trực thuộc.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan.

1.4. Tiếp tục hoàn thiện, củng cố hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu các lĩnh vực ngành Xây dựng. Triển khai, đôn đốc các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao cập nhập thông tin lên Hệ thống thông tin thống kê ngành Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan:

2. Thực hiện quyết liệt các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng

2.1. Thực hiện quyết liệt các đột phá chiến lược.

a) Tiếp tục thực hiện công tác hoàn thiện thể chế trong đó trọng tâm là sửa đổi, điều chỉnh các quy định pháp luật về xây dựng phù hợp với Luật Quy hoạch,

Luật sửa đổi các Luật liên quan đến quy hoạch và bảo đảm sự thống nhất giữa các văn bản pháp luật về xây dựng:

- Thực hiện nghiêm Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2019, nâng cao chất lượng văn bản QPPL1.

- Hoàn thành việc rà soát, loại bỏ và có phương án xử lý đối với các văn bản QPPL trái quy định pháp luật (nếu có).

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và tác động của pháp luật, chính sách mới được ban hành tại một số địa phương.

Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế và các Cục, Vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Hoàn thiện thể chế, phát triển thị trường bất động sản minh bạch và lành mạnh, khuyến khích phát triển thị trường nhà ở cho thuê. Phần đất diện tích bình quân nhà ở toàn quốc là 24,5 m² sàn/người.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.

c) Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển đô thị tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ đô thị hóa theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Khắc phục tình trạng ách tắc giao thông, ngập úng tại các đô thị lớn, đô thị ven biển. Thực hiện thí điểm các mô hình phát triển đô thị như đô thị thông minh, đô thị xanh...

- Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới phương pháp luận quy hoạch và phát triển đô thị phù hợp với tình hình mới" và Đề án "Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và các công cụ để quản lý, kiểm soát hiệu quả quá trình phát triển đô thị" khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh các định hướng, chiến lược, chương trình quốc gia về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2021-2030. Hoàn thành và triển khai Đề án "An ninh kinh tế trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn".

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, bảo đảm thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, của Thủ tướng Chính phủ: về Tăng cường công tác quản lý cao độ nền đô thị, về tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt và các Chương trình quốc gia về đầu tư xử lý nước thải, trước mắt tập trung tại các đô thị lớn và các lưu vực sông theo lộ trình hợp lý.

- Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ các dự án đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; tập trung triển khai Đề án đô thị thông minh, tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch và Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn; tiếp tục triển khai các chương trình, đề án, dự án cấp quốc gia về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật theo kế hoạch.

1 Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật Kiến trúc để trình Quốc hội thông qua vào kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV; tiếp tục nghiên cứu hoàn chỉnh Dự án Luật quản lý phát triển đô thị.

Đơn vị thực hiện: Cục Phát triển đô thị, Cục Hạ tầng kỹ thuật, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp với phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường và yêu cầu phát triển:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- Hoàn thành Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng, trong đó tập trung rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW, sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng; giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, công chức, viên chức ngành Xây dựng;

- Tiếp tục tập trung đầu tư chiều sâu, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trường Đại học và một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp. Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và áp dụng cơ chế cạnh tranh về chất lượng giữa các cơ sở đào tạo.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch Tài chính và với các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Tổ chức lập nhiệm vụ Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, Quy hoạch thăm dò, khai thác các loại khoáng sản sử dụng làm vật liệu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức lập quy hoạch sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ.

Đơn vị thực hiện: Cục Phát triển đô thị, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, Vụ Vật liệu xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2.3. Khơi thông thể chế để tăng cường huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội. Quản lý chặt chẽ tránh thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư công. Bổ sung, hoàn thiện định mức kinh tế của ngành, lĩnh vực:

a) Nâng cao chất lượng và sự tuân thủ pháp luật của các hoạt động đầu tư xây dựng. Tiếp tục nghiên cứu phân cấp quản lý, đơn giản hóa các thủ tục, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, quản lý dự án, cấp chứng chỉ năng lực, cấp phép xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Cục Hoạt động xây dựng.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với chất lượng xây dựng, quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường, các khâu khảo sát, thiết kế, thi

công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình đối với các công trình xây dựng, nhất là các dự án sử dụng vốn nhà nước.

Hoàn thành và triển khai Đề án “*An ninh kinh tế trong đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án, công trình trọng điểm Quốc gia*”.

Đơn vị thực hiện: Cục Giám định nhà nước về CLCTXD.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng*” và Đề án “*Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật*” bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Đơn vị thực hiện: Cục Kinh tế Xây dựng, Vụ KHCN&MT và các đơn vị liên quan.

2.4. Tạo sự chuyên biến tích cực trong thực hiện kế hoạch tái cơ cấu, cổ phần hóa các doanh nghiệp và đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp bảo đảm tính khả thi, các điều kiện thực hiện. Chỉ đạo quyết liệt thực hiện đúng quy định pháp luật, bảo đảm hiệu quả, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các đơn vị sự nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức thực hiện cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục.

Đơn vị thực hiện: Vụ Quản lý doanh nghiệp, Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.5. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, mới, hiện đại, tiên tiến trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Đổi mới cơ chế, phương thức thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ theo hướng cụ thể, thiết thực, lượng hóa được kết quả, đẩy mạnh đặt hàng nghiên cứu khoa học.

Đơn vị thực hiện: Vụ KHCN&MT và các đơn vị liên quan.

2.6. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL về điều kiện đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng theo Nghị quyết của Chính phủ. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp;

Đơn vị thực hiện: các Cục, Vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân góp phần đảm bảo an sinh xã hội

- Tiếp tục phối hợp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về vốn, cơ chế chính sách, nhất là nguồn vốn cho chương trình hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và phát triển nhà ở xã hội; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc thực hiện các chương trình về nhà ở.

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra thực hiện đẩy nhanh tiến độ cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ xuống cấp, gây nguy hiểm, quá niên hạn sử dụng tại các đô thị, đặc biệt là tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nhà cho thuê, nhà ở giá thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội.

- Tiếp tục triển khai, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn về việc bố trí nguồn vốn ngân sách để triển khai có hiệu quả các chương trình nhà ở trọng điểm. Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các chương trình, chính sách về nhà ở.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 14/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung một số cơ chế, chính sách thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018 – 2020.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án “Hỗ trợ xây nhà chống chịu bão, lụt” thuộc Dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ khí hậu xanh (GCF) tài trợ không hoàn lại thông qua Chương trình phát triển của Liên hợp quốc (UNDP).

- - Triển khai dự án “*Xây dựng chính sách tổng thể nhà ở xã hội tại Việt Nam trong giai đoạn 2021-2030*”.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản và các đơn vị liên quan

4. Phát huy nguồn lực tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

4.1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 – 2020, Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 về phát triển bền vững vùng ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu; phối hợp, đề xuất và thẩm định danh mục các dự án giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng;

Đơn vị thực hiện: Vụ KHCN&MT, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Cục Phát triển đô thị và các đơn vị liên quan.

4.2. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Phát triển đô thị.

4.3. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Quy hoạch kiến trúc, Vụ KHCHN&MT, Cục Phát triển đô thị.

4.4. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn các vùng kinh tế trọng điểm, vùng lưu vực sông, các dự án cấp nước cho các vùng bị xâm nhập mặn. Tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn các địa phương chủ động trong việc cấp nước, giải quyết thoát nước và chống ngập ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai Chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch và Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn;

Đơn vị thực hiện: Cục Hạ tầng kỹ thuật, Vụ KHCHN&MT và các đơn vị liên quan.

4.5. Đẩy mạnh Chương trình phát triển vật liệu xây không nung, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; đẩy nhanh tiến độ chương trình khoa học trọng điểm về xử lý, tái sử dụng tro, xỉ, thạch cao được thải ra từ các nhà máy nhiệt điện, phân bón, hóa chất, luyện thép sử dụng chất thải sinh hoạt, phế thải công nghiệp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất các loại vật liệu xây dựng. Thực hiện đúng lộ trình xóa bỏ lò gạch, lò vôi thủ công tại các địa phương và xây dựng lộ trình dừng sử dụng amiang trắng trong sản xuất tấm lợp.

Tăng cường sự phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng (theo Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017).

Đơn vị thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng, Vụ KHCHN&MT.

5. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

5.1. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại các địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đặc biệt là các hành vi tham nhũng, các vi phạm gây thất thoát, lãng phí, các vi phạm về chất lượng công trình và trật tự xây dựng tại khu vực đô thị. Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng. Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2019, bảo đảm không chồng chéo với các kế hoạch của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ và các bộ ngành, địa phương. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động và xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra trong sạch, vững mạnh.

5.2. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, hạn chế tối đa tồn đọng, kéo dài, nhất là khiếu nại trong lĩnh vực nhà, đất. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, và thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống tham nhũng trong ngành; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật về xây dựng liên quan đến phòng, chống tham nhũng.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra xây dựng và các đơn vị liên quan

6. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp

6.1. Tiếp tục nghiêm túc triển khai Kế hoạch của Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng tại Quyết định số 70-QĐ/BCSĐ ngày 25/12/2017 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019.

Hoàn thiện tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng theo vị trí việc làm gắn với chế độ tiền lương, thưởng, phụ cấp; tiếp tục kiện toàn bộ máy, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong Ngành; nâng cao năng lực, phẩm chất cán bộ, công chức, viên chức.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

6.2. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6.3. Đẩy mạnh cải cách, rà soát, kiểm soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Không lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh mới vào các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Tiếp tục hoàn thiện bộ phận một cửa liên thông, đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp giao dịch thuận lợi. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử; xây dựng và triển khai Đề án thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong ngành Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin, Viện Kinh tế xây dựng và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển

7.1. Triển khai Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 17/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10/10/2017 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh đối ngoại.

Đơn vị thực hiện: các Cục, Vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao

7.2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế. Tích cực vận động tài trợ ODA và vốn vay ưu đãi cho các dự án, chương trình thuộc các lĩnh vực ưu tiên của Bộ và của nhà tài trợ; tổ chức đối thoại chính sách, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm.

Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan

8. Đẩy mạnh thông tin và truyền thông;

Tích cực tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, cơ chế chính sách quản lý nhà nước. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của ngành Xây dựng và những vấn đề dư luận quan tâm.

Đơn vị thực hiện: Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

B. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP

I. MỤC TIÊU

1. Nâng xếp hạng chỉ số Cấp phép xây dựng đến năm 2021 lên 2-3 bậc; năm 2019 ít nhất 1 bậc.

2. Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành.

3. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ; cung cấp ít nhất 30% thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng

1.1. Nghiên cứu, xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, thực hiện cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Cục Kinh tế xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Trung tâm Thông tin và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: năm 2019 - 2020.

1.2. Xây dựng tài liệu hướng dẫn về chỉ số Cấp phép xây dựng cho các bộ,

cơ quan, địa phương

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Quản lý hoạt động xây dựng và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2019.

1.3. Tổ chức khảo sát, nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí, thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ cải thiện chỉ số cấp phép xây dựng

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Cục Quản lý hoạt động xây dựng và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2019 - 2020.

1.4. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp để nâng hạng chỉ số Cấp phép xây dựng

- Thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: năm 2019 tăng 1 bậc, đến năm 2021 tăng 2-3 bậc.

1.5. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng các Quy chế phối hợp

a) Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục thẩm định dự án, thẩm định thiết kế xây dựng và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường)

- Thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2019.

b) Quy trình phối hợp và tổ chức thực hiện phối hợp liên ngành kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và kiểm tra, xác nhận công trình bảo vệ môi trường

- Thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng chủ trì, phối hợp với Cục Hạ tầng kỹ thuật, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2019.

1.6. Thực hiện giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ ít nhất 30% so với thời gian theo quy định của pháp luật

- Thực hiện: Các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/5/2019.

2. Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành

2.1. Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh.

- Thực hiện: Các đơn vị chuyên môn thực hiện rà soát, đề xuất; Vụ Pháp chế

là đầu mỗi tổng hợp chung.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2. Công bố đầy đủ các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, đơn giản hóa trong năm 2018

- Thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2019.

2.3. Thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa vật liệu xây dựng

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung pháp luật liên quan theo hướng thực hiện đầy đủ các nguyên tắc cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành, gồm: (i) áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro dựa trên đánh giá, phân tích về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp và mức độ, quy mô rủi ro của hàng hóa; (ii) chuyển mạnh sang hậu kiểm, chủ yếu thực hiện tại giai đoạn lưu thông hàng hóa tại thị trường nội địa; (iii) minh bạch về danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành kèm mã số HS ở cấp độ chi tiết, minh bạch về chế độ quản lý và chi phí. Hoàn thành tập trung một đầu mối duy nhất thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với một sản phẩm, hàng hóa.

- Thực hiện: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp với Vụ Vật liệu xây dựng, Trung tâm thông tin và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: tháng 12/2019.

b) Rà soát, bãi bỏ, chấm dứt việc quy định thủ tục hành chính trong công văn hướng dẫn

- Thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Vật liệu xây dựng, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2019.

c) Công bố công khai đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Bộ về danh mục các mặt hàng kiểm tra chuyên ngành đã cắt giảm (kèm theo mã số HS)

- Thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với Vụ Vật liệu xây dựng, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2019.

3. Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4

3.1. Thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ ở cấp độ 4; cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau

- Thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính, các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: năm 2019.

3.2. Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích

- Thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Trung tâm thông tin, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính, các đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

4. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup)

4.1. Tăng cường vai trò nghiên cứu của các trường đại học; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ các chương trình khoa học trọng điểm, các nghiên cứu cấp bộ và hoạt động của các viện nghiên cứu

- Thực hiện: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp với các trường đại học, các Cục, Vụ, Viện trực thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

4.2. Khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo; tạo thuận lợi tối đa và hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo phát triển thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp lớn đầu tư thực hiện vai trò tiên phong, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển

- Thực hiện: Vụ Quản lý doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

5. Phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu lồng ghép một số tiêu chí đánh giá, xếp hạng việc thực thi Nghị quyết số 02/NQ-CP vào nội dung khảo sát hàng năm của chỉ số cải cách hành chính

- Thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Khi có yêu cầu.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động;

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động và Phụ lục kèm theo, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị, trước ngày 30 tháng 01 năm 2019,

xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai Chương trình hành động của Bộ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.2. Tập trung, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và nội dung công tác được phân công cho đơn vị trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2.3. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế **trước ngày 10** tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

2.4. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp thực hiện trong năm 2019, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đồng thời gửi về Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ trước ngày 15/11/2019 để tổng hợp chung.

3. Chánh Văn phòng Bộ:

Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Chương trình hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.

4. Cục trưởng Cục Quản lý hoạt động xây dựng

Chịu trách nhiệm chung trước Bộ trưởng về việc đề xuất, thực hiện các giải pháp nhằm mục tiêu cải thiện, nâng hạng Chỉ số cấp phép xây dựng đến năm 2021 lên 2-3 bậc, năm 2019 tăng ít nhất 1 bậc.

5. Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng:

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành./.

6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

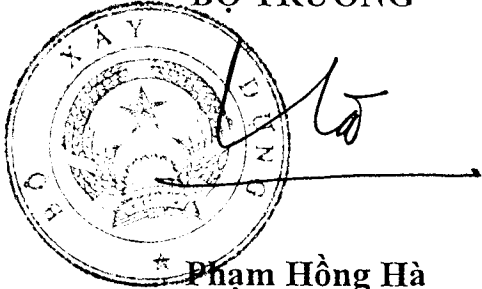
Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 01/NQ-CP tại mục A của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý và hàng năm trước ngày 20 tháng 11.

7. Vụ trưởng Vụ Pháp chế:

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP tại mục B của

Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 của tháng cuối quý*) và hàng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) đồng thời gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ./.

BỘ TRƯỞNG



*** Phạm Hồng Hà**